

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2017/HSST**
Ngày: 04/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH ĐỒNG THÁP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Quan Nam**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Vạn Thế**;
Ông **Lê Kim Kính**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Đặng Đình Duẩn** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Dự** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2017, tại khu dân cư I, ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* **Bùi Thanh D**, sinh ngày 08/3/1994; *Nơi sinh:* xã HA, huyện M, tỉnh An Giang; *Đăng ký hộ khẩu thường trú:* Số 83 ấp AP, xã HAD, huyện V, Đồng Tháp; *Chỗ ở:* Ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; *Quốc tịch:* Việt Nam; *Dân tộc:* Kinh; *Tôn giáo:* Không có; *Nghề nghiệp:* Không có; *Trình độ học vấn:* 8/12; *Con ông:* Bùi Thanh H, sinh năm 1978 và bà: Phạm Thị K, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; *Vợ:* Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2015; *Tiền án, tiền sự:* Không có; *Nhân thân:* Ngày 06/4/2010 bị Ủy ban nhân dân huyện V đưa đi Trường giáo dưỡng, thời gian 24 tháng, về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”, chấp hành xong ngày 01/01/2012; *Tạm giữ ngày:* 27/6/2017; *Tạm giam ngày:* 06/7/2017 đến nay; Đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1961; *Trú tại:* 77 ấp AQ, xã HAD, huyện V, Đồng Tháp; vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- *Nguyên đơn dân sự:* **Trần Văn T**, sinh năm 1942; *Trú tại:* 232 ấp AT, xã HAD, huyện V, Đồng Tháp; vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Thanh D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 27/6/2017, anh Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 67H2-1834 chạy trên đường ĐH64, hướng từ Văn phòng ấp AQ, xã HAD đến xã HAD để xem bóng đá. Khi chạy xe đến chợ Thất Cao Đài, thuộc ấp AT, xã HAD, huyện V, thì anh Đ gặp Bùi Thanh D đang điều khiển xe mô tô biển số 66K9-0782, phía sau có chở Tính và Xiên (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể), cả 03 đều không đội nón bảo hiểm, chạy hướng ngược chiều. D cho rằng anh Đ điện thoại báo Công an, nên chở Tính và Xiên đến quán Bảy Xi, rồi quay xe lại đuổi theo anh Đ và kêu “ông ngừng lại coi, nhìn cái gì” và lấy dao bấm bằng kim loại màu trắng từ trong túi quần ra cầm trên tay, anh Đ tiếp tục tăng ga xe bỏ chạy đến sân nhà ông Trần Văn T, thuộc ấp AT, xã HAD, huyện V, thì dừng lại. Thấy vậy D liền dừng xe lại, rồi tiếp tục cầm dao rượt theo anh Đ đến trước hàng ba của nhà ông T, thì D cầm dao bấm trên tay phải đâm nhiều nhát theo hướng từ trên xuống vào người anh Đ, anh Đ giơ tay trái lên đỡ, thì trúng 05 vết vào cánh tay trái, cẳng tay trái, đốt bàn ngón I tay trái, lòng bàn tay trái của anh Đ gây thương tích. Sau đó anh Đ tiếp tục bỏ chạy vào nhà của ông T, rồi đóng cửa kính lại và truy hô cầu cứu, nên ông T chạy đến can ngăn. Thấy vậy D tức giận nên dùng dao đâm vào cửa kính, làm vỡ kính rơi xuống trúng vào chân phải của ông T gây thương tích. Thời điểm này có nhiều người đến can ngăn, nên D lấy xe chạy về quán Bảy Xi để uống rượu tiếp, đồng thời đưa dao bấm cho La Thành L cất giữ. Sau khi bị thương tích, anh Đ được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã HAD, rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện V để điều trị. Đến 17 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành bắt giữ D để điều tra và D đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của:

- Phạm Văn Đ: 01 áo thun màu đỏ có in logo “Đại lý bia và nước ngọt Thành Đa”, tay trái áo có vết rách dài 10cm.

- La Thành L: 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 19cm, lưỡi dao dài 09cm, cán dao dài 10cm, bên ngoài có ốp 02 đoạn mũ dài 05cm, nặng 80gam.

- Bùi Thanh D: Tiền Việt Nam là 410.000đ và đã trả lại cho D.

Kết quả nhận dạng ngày 26/7/2017 Bùi Thanh D đã nhận dạng đúng con dao mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của La Thành L là hung khí mà D đã dùng để gây thương tích cho anh Phạm Văn Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 201/TgT-TTPY ngày 06/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tật của anh Phạm Văn Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa sẹo vết thương phần mềm vùng cánh tay trái, cẳng tay trái, đốt bàn ngón I tay trái, lòng bàn tay trái.

- Sẹo vết thương phần mềm trên không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

2. Tỷ lệ thương tật: 04% (Bốn phần trăm), tại thời điểm giám định.

Tại biên bản và kết luận định giá số 09/HĐĐG-TS ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện V kết luận: 01 tấm kính có chiều dài 135cm, chiều rộng 80cm, dày 05 ly, loại kính bông xanh trị giá 270.000đ.

Hiện anh Phạm Văn Đ không yêu cầu bị cáo Bùi Thanh D bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm. Riêng ông Trần Văn T đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của D, chỉ yêu cầu bị cáo D bồi thường tấm kính bị vỡ trị giá là 350.000đ. Bùi Thanh D đã bồi thường cho ông T tấm kính trị giá là 350.000đ xong và ông T đã làm đơn bãi nại đối với D, nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Thanh D về hành vi “Cố ý hủy hoại tài sản của người khác”.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định truy tố Bùi Thanh D ra Tòa án nhân dân huyện V để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên khẳng định việc truy tố trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, với bản tính hung hãn, côn đồ mà bị cáo Bùi Thanh D đã dùng dao bấm bằng kim loại sắc bén là hung khí nguy hiểm để gây ra 05 vết thương ở cánh tay trái của anh Phạm Văn Đ với tổng tỷ lệ thương tật là 04%. Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân, thái độ khai báo, đã khắc phục một phần hậu quả, được người bị hại làm đơn bãi nại, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thanh D mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm, nguyên đơn dân sự là ông Trần Văn T đã được bị cáo bồi thường tấm kính bị vỡ xong, nay người bị hại và nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên đề nghị không giải quyết.

Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy của: Bùi Thanh D 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 19cm, lưỡi dao dài 09cm, cán dao dài 10cm, bên ngoài có ốp 02 đoạn mũ dài 05cm (thu giữ của La Thành L) do là hung khí dùng gây thương tích cho anh Đ (đã được niêm phong); của anh Phạm Văn Đ 01 áo thun màu đỏ có in logo “Đại lý bia và nước ngọt Thành Đa”, tay trái áo có vết rách dài 10cm, do anh Đ không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa Bùi Thanh D thừa nhận thương tích trên người anh Phạm Văn Đ là do bị cáo đã dùng con dao bấm gây ra. Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi

đúng như nội dung Cáo trạng mô tả; thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử là không oan sai đối với bị cáo. Tại phần tranh luận, bị cáo cũng không có tranh luận gì với Kiểm sát viên mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời thừa nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, đúng với sự mô tả của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; thương tích trên người anh Phạm Văn Đ phù hợp với sự mô tả của bị cáo và anh Đ; bị cáo D đã gây ra thương tích cho anh Đ với tổng tỷ lệ thương tật là 04%, công cụ gây thương tích là con dao bấm được quy định là hung khí nguy hiểm, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự; bị cáo gây thương tích cho anh Đ có tính chất côn đồ, vì không có mâu thuẫn gì với anh Đ; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Đ; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ thể lực và trí lực, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì vậy hành vi của Bùi Thanh D đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", phạm vào các điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ... ;

... ;

i) Có tính chất côn đồ ... ;"

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thanh D là ít nghiêm trọng, nhưng đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái phép. Sức khỏe là vốn quý của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi trái phép xâm phạm đến, nhưng với bản tính hung hãn, côn đồ mà bị cáo đã dùng con dao bấm là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người bị hại Phạm Văn Đ, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của anh Đ với tổng tỷ lệ thương tật là 04%; bị cáo có nhân thân không tốt, lần phạm tội này bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động như ngày hôm nay là cần thiết, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cho xã hội, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm, nguyên đơn dân sự là ông Trần Văn T đã được bồi thường tám kính bị vỡ xong, nay anh Đ và ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vật chứng: Đối với con dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 19cm, lưỡi dao dài 09cm, cán dao dài 10cm, bên ngoài có ốp 02 đoạn mũ dài 05cm của Bùi Thanh D (thu giữ của La Thành L) là hung khí dùng để gây thương tích cho anh Đ, nên tịch thu tiêu hủy; Đối với áo thun màu đỏ có in logo “Đại lý bia và nước ngọt Thành Đa”, tay trái áo có vết rách dài 10cm, là tài sản của anh Đ, do anh Đ không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với hành vi Bùi Thanh D đã cố ý làm bể tám kính của ông T trị giá là 350.000đ, bị cáo đã bồi thường cho ông T xong, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Thanh D về hành vi “Cố ý hủy hoại tài sản của người khác”.

Bị cáo Bùi Thanh D bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thanh D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh D 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2017.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy của:

- Bùi Thanh D 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 19cm, lưỡi dao dài 09cm, cán dao dài 10cm, bên ngoài có ốp 02 đoạn mũ dài 05cm (đã được niêm phong);

- Phạm Văn Đ 01 áo thun màu đỏ có in logo “Đại lý bia và nước ngọt Thành Đa”, tay trái áo có vết rách dài 10cm.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Bùi Thanh D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án này được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND H. V;
- CA H. V;
- CC THA-DS H. V;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quan Nam